

Bản án số: 163/2026/HS-PT

Ngày: 30-9-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2026/TLPT-HS ngày 17/9/2026 đối với bị cáo Võ Minh K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2026/HS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Minh K, sinh ngày 30/12/1997, tại Cà Mau; số CCCD: 096097001137; nơi cư trú: Khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh T (đã chết) và bà Châu Thị Cẩm H; chưa có vợ, con; tiền án: Có 02 tiền án ((1) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 25/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm; (2) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2023/HS-ST ngày 30/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm); tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 274/2020/QĐ-TA ngày 21/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng kể từ ngày 04/01/2021, đến ngày 19/6/2021 K bỏ trốn, ngày 26/11/2024, K bị bắt lại để chấp hành; chấp hành xong ngày 10/12/2025; nhân thân:

(1) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 252/2015/HSST ngày 28/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nộp án phí ngày 28/4/2016;

(2) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2016/HS-ST ngày 19/02/2016, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 252/2015/HSST ngày 28/12/2015, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 năm 03 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2016, được miễn nghĩa vụ thi hành ngày 14/6/2022 đối với án phí hình sự, án phí dân sự;

(3) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2021/HS-ST ngày 01/11/2021, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/9/2022;

(4) Tại Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 2138/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của Chủ tịch UBND phường A, tỉnh Cà Mau đối với Võ Minh K, thời hạn 02 năm kể từ ngày 16/12/2025 đến ngày 16/12/2027.

Bị tạm giam kể từ ngày 13/5/2026 đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 274/2020/QĐ-TA đối với Võ Minh K, thời hạn 18 tháng, kể từ ngày 04/01/2021. Ngày 13/6/2021, khi được cho về điều trị bệnh, K bỏ trốn không quay lại chấp hành biện pháp xử lý hành chính; đến ngày 26/11/2024 thì bị bắt lại để chấp hành. Ngày 10/12/2025, K chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính và đến Công an phường A, tỉnh Cà Mau trình diện cùng ngày. Ngày 16/12/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A, tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 2138/QĐ-UBND đối với Kiệt, thời hạn 02 năm kể từ ngày 16/12/2025 đến ngày 16/12/2027, K nhận quyết định trên vào ngày 17/12/2025. Do nghi ngờ K tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 20/3/2026, ông Lê Văn V đến Công an phường A, tỉnh Cà Mau trình báo. Sau đó, lực lượng Công an phường A, tỉnh Cà Mau tiến hành mời K về làm việc và test nhanh, phát hiện K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể vào ngày 20/3/2026 của Công an phường A, tỉnh Cà Mau đối với K thể hiện: Trên que thử xuất hiện 01 vạch màu hồng ở các cột MET và MOR chứng tỏ K dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Tại Kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 05/4/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: Tìm thấy chất Morphine và 6-Monoacetylmorphine (6-MAM) là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroin (Heroine) trong mẫu nước tiểu gửi giám định của K. Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu gửi giám định của bị cáo. (Heroin (Heroine) là chất ma túy nằm trong danh mục LA, STT 14, Nghị định 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ).

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIB, STT 267, Nghị định 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ).

Quá trình điều tra, K khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 16/3/2026, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên K đi từ nhà tại khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau đến khóm G, phường H, tỉnh Cà Mau để mua ma túy. Tại đây, K gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân) và hỏi mua ma túy với giá 20.000 đồng thì người thanh niên đồng ý. Sau khi mua ma túy xong, K đem đến trường học bỏ hoang ngang nhà của K để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/3/2026, Công an phường A, tỉnh Cà Mau mời lên làm việc tiến hành thử nước tiểu. Kết quả thể hiện dương tính với chất ma túy trong thể ở cột MET và MOR.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2026/HS-ST ngày 10/8/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo K 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, án sơ thẩm có xử lý án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/8/2026, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 147/2026/HS-ST ngày 10/8/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Minh K thừa nhận hành vi phạm tội, cụ thể: Bị cáo K là người đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm, kể từ ngày 16/12/2025 đến ngày 16/12/2027. Ngày 20/3/2026, Công an phường A, tỉnh Cà Mau mời bị cáo lên làm việc, tiến hành thử nước tiểu. Kết quả thể hiện dương tính với chất ma túy. Qua giám định nước tiểu của K xác định có chứa chất ma túy loại H1 và M. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau đã xét xử bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng và chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì bị xử lý và phải chịu hình phạt theo quy định.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét và đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải” cho bị cáo. Bị cáo đã tái phạm chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp với đặc điểm nhân thân xấu của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Minh K. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2026/HS-ST ngày 10/8/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Võ Minh K 03 (ba) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/5/2026.

3. Bị cáo K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 1-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-CM;
- Công an phường An Xuyên, tỉnh CM;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế